

Bộ phát chân không OVEM-BN

Số bộ phận: 539075



Bảng dữ liệu

Đặc tính	Giá trị
Chiều rộng định mức vòi phun laval	0.45 mm...1.4 mm
Kích thước lưới	20 mm
Vị trí lắp đặt	bất kỳ
Đặc điểm của bơm phun	lưu lượng theo thể tích hút cao chân không cao Tiêu chuẩn
Độ mịn bộ lọc	40 µm
Nút ghi đè	quét
Chức năng tích hợp	Van xung phun điện Van tiết lưu Van bật-tắt điện Bộ lọc Chức năng tiết kiệm khí điện Van một chiều Bộ giảm thanh mở Công tắc chân không
Cấu trúc xây dựng	mô-đun
Chức năng phần tử chuyển mạch	Cơ cấu mở Cơ cấu đóng
Chống phân cực	cho tất cả các kết nối điện
Đầu vào chuyển mạch theo tiêu chuẩn	IEC 61131-2
Áp suất vận hành	2 bar...8 bar
Áp suất vận hành định mức	6 bar
Dải điện áp hoạt động DC	20.4 V...27.6 V
Thời gian bật	100%
điện áp cách điện	50 V
Đầu ra chuyển mạch	2xNPN 2xPNP NPN PNP
Giá trị đặc trưng cuộn dây	24 V DC: Pha dòng điện thấp ,3 W, pha dòng điện cao 2,55 W
Độ chịu điện áp xung	0.8 KV
mức độ ô nhiễm	3
Giấy phép	Dấu RCM c UL us - Listed (OL)

Đặc tính	Giá trị
Dấu hiệu KC	KC-EMV
Dấu CE (xem tuyên bố về sự phù hợp)	theo chỉ thị EMC của EU
Dấu UKCA (xem tuyên bố về sự phù hợp)	theo quy định UK cho EMV
Môi chất vận hành	Khí nén theo ISO 8573-1:2010 [7:4:4]
Lưu ý về môi chất vận hành/điều khiển	Không thể hoạt động bằng dầu
Lớp chống ăn mòn KBK	2 - bị ăn mòn vừa phải
Nhiệt độ trung bình	0 °C...50 °C
Độ ẩm tương đối	5 - 85 %
Mức độ bảo vệ	IP65
Lớp bảo vệ	III
Nhiệt độ môi trường xung quanh	0 °C...50 °C
Mô men xoắn siết tối đa	0,8 Nm với vít trong 2,5 Nm với lỗ xuyên
Cổng nối điện	5 chân M12x1 Phích cắm
Kiểu gắn	với lỗ xuyên với ren trong với phụ kiện
Cổng nối khí nén 1	1/8 NPT 1/4 NPT QS-1/4 QS-5/16
Cổng nối khí nén 3	1/8 NPT 1/4 NPT QS-5/16 Bộ giảm thanh tích hợp
Giác hút chân không	1/8 NPT 1/4 NPT QS-1/4 QS-5/16
Ghi chú vật liệu	Tuân thủ RoHS
Vật liệu của phốt	NBR
Vật liệu vòi thu gom	POM
Vật liệu bộ lọc	Vải PA thép thiêu kết
Vỏ bộ lọc vật liệu	PA gia cố
Vật liệu vỏ	Nhôm đúc áp lực PA gia cố
Vật liệu vít	Thép
Vật liệu chốt	Thép
Vật liệu vòi phun	Hợp kim nhôm rèn